

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *17* /NQ-HĐND

Lai Châu, ngày *13* tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Giao bổ sung, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2023

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Xét Tờ trình số 2439/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; giao bổ sung, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2023; Báo cáo thẩm tra số 322/BC-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao bổ sung, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2023, cụ thể:

1. Phân bổ số kinh phí 21.500 triệu đồng để thực hiện 03 dự án từ nguồn vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2022 chưa phân bổ chi tiết (có biểu chi tiết số 01 kèm theo).

2. Phân bổ số kinh phí 6.723,265 triệu đồng cho 06 dự án đầu tư đã phê duyệt quyết toán từ nguồn vốn đầu tư đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2022 chưa phân bổ chi tiết (có biểu chi tiết số 02 kèm theo).

3. Giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 để đối ứng thực hiện 10 dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Lai Châu vốn vay Nhật Bản với tổng kế hoạch vốn bổ sung 8.725 triệu đồng từ nguồn dự toán vốn đầu tư năm 2022 chuyển nguồn sang năm 2023 (có biểu chi tiết số 03 kèm theo).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khóa XV, kỳ họp thứ mười sáu thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Páo Mỹ


DANH MỤC DỰ ÁN GIAO BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023
(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu)
ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025		Nhu cầu vốn còn lại	Giao bổ sung kế hoạch năm 2023	Ghi chú	
		Số quyết định; ngày tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)				Trong đó: NSTW
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW					
	Tổng số						21.500		
1	Nâng cấp đường giao thông Nậm Lăn - Mốc 17, huyện Mường Tè	997/30.7.2021	190.000	190.000	190.000	190.000	45.615	4.000	
2	Nâng cấp đường giao thông đến trung tâm các xã huyện Mường Tè	1611/06.12.2021	85.000	85.000	85.000	85.000	20.100	8.000	
3	Hạ tầng đô thị thị trấn Than Uyên	1580/02.12.2022	100.000	100.000	45.988	45.988	33.588	9.500	

PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN CHO CÁC DỰ ÁN ĐÃ CÓ QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	Giá trị quyết toán	Giao kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư	Ghi chú
	Tổng số					6.723,265		
1	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	Thành phố Lai Châu	2015-2022	235.000	222.741	402,000	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
2	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Lai Châu	Thành phố Lai Châu	2009 -2017	96.800	95.765	668,835	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
3	Đường Đào San - Sì Lở Lầu huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu	Huyện Phong Thổ	2006-2021	301.400	263.973	3.140,720	Ban QLDA huyện Phong Thổ	
4	San gạt mặt bằng tạo quỹ đất phía Tây Nam thị xã Lai Châu (nay là thành phố Lai Châu)	Thành phố Lai Châu	2012-2014	25.000	24.338	766,000	Ban QLDA thành phố Lai Châu	
5	Trụ sở làm việc Huyện ủy, HĐND, UBND, Trung tâm Hội nghị văn hóa huyện Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	2018-2022	120.000	117.005	1.614,000	Ban Quản lý dự án các công trình xây dựng cơ bản huyện Nậm Nhùn	
6	Trường THCS xã Tá Bạ, huyện Mường Tè	Huyện Mường Tè	2014-2016	13.280	12.019	123,710	Ban Quản lý công trình dự án phát triển kinh tế - xã hội huyện Mường Tè	
7	Phát triển thị trường công nghệ tỉnh Lai Châu	Thành phố Lai Châu	2016	2.533	2.417	8,000	Sở Khoa học và Công nghệ	

GIAO KẾ HOẠCH NĂM 2023 TỪ NGUỒN VỐN DỰ DỰ TOÁN VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2022 CHUYỂN SANG NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số **17** /NQ-HĐND ngày **13** /7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số quyết định; ngày tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư				
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			
	TỔNG SỐ						8.725		
I	Đối ứng thực hiện Chương trình MTQG				284.300	24.642	6.725		
1	Trung tâm y tế huyện Mường Tè	Mường Tè	2022-2024	1124/24.8.2022	32.000	2.015	550	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
2	Trường PTDT nội trú huyện Tam Đường	Tam Đường	2022-2024	1127/24.8.2022	44.800	5.288	1.400		
3	Trường tiểu học xã Khoen on	Than Uyên	2022-2024	1122/24.8.2022	22.000	1.350	380		
4	Trường THCS xã Hồ Mít	Tân Uyên	2022-2024	1133/24.8.2022	8.500	671	180		
5	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học xã Thèn Sin; Phổ thông DTBT tiểu học Tà Lèng và phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Bản Bo	Tam Đường	2022-2024	1117/23.8.2022	26.000	1.692	470		
6	Trường PTDT bán trú THCS xã Căn Co	Sìn Hồ	2022-2024	1128/24.8.2022	34.000	3.818	1.050		
7	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú THCS Hoang Thèn; Phổ thông DTBT bán trú TH và THCS Pa Vây Sừ	Phong Thổ	2022-2024	1126/24.8.2022	25.500	1.618	450		



Danh mục dự án

TT	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư	Ghi chú	
			Số quyết định; ngày tháng năm ban hành	Tổng mức đầu tư					
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP				
8	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học và THCS Nậm Ban; Phổ thông DTBT tiểu học Hua Bum	Nậm Nhùn	2022-2024	1125/24.8.2022	28.000	2.370	650	Ban QLDA ĐTXD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	
9	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học Nậm Pi; Phổ thông DTBT tiểu học Nậm Chà	Nậm Nhùn	2022-2024	1135/24.8.2022	28.500	2.384	650		
10	Trường PTDT bán trú THCS Pa Ủ huyện Mường Tè	Mường Tè	2022-2024	1123/24.8.2022	35.000	3.436	945		
II	Đối ứng các dự án ODA				530.033	90.033	2.000		
1	Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Lai Châu vốn vay Nhật Bản	Các huyện	04 năm kể từ ngày ký Hiệp định vay	1290/QĐ-TTg 26/10/2022; 10/QĐ-BQLDA 07/02/2023	530.033	90.033	2.000	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN&PTNT	Chuẩn bị đầu tư